***Ngày soạn: 28/ 9/ 2024***

***Ngày dạy: 16 /10 / 2024***

**Tuần 6**

**CHỦ ĐỀ 2: MÀU SẮC VÀ CHẤM**

**BÀI 3: CHƠI VỚI CHẤM (tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phẩmchất**

Bài học góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, ý thức giữ gìn vệ sinh lớp học, tôn trọng sản phẩm mĩ thuật ở HS. Cụ thể một số biểu hiện chủ yếu sau:

- Chuẩn bị đồ dùng, dụng cụ học tập.

- Biết giữ vệ sinh lớp học như nhặt giấy vụn vào thùng rác, không để hồ dán dính trên bàn, ghế,...

- Biết bảo quản sản phẩm của mình, tôn trọng sản phẩm do bạn bè và người khác tạo

**2. Năng lực**

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS các năng lực sau:

* 1. . Năng lực mĩ thuật

- Nhận biết chấm xuất hiện trong cuộc sống và có trong sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.

- Tạo được chấm bằng một số cách khác nhau; biết vận dụng chấm để tạo sản phẩm theo ý thích.

- Biết trưng bày, giới thiệu và chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

2.2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập; tự giác tham gia học tập, biết lựa chọn cách tạo chấm để thực hành.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng bạn trao đổi, thảo luận và trưng bày, chia sẻ cảm nhận trong học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng công cụ, giấy màu, họa phẩm (hoặc mực bút máy, phẩm nhuộm,…) trong thực hành sáng tạo.

2.3. Năng lực đặc thù khác

- Năng lực ngôn ngữ: Biết sử dụng lời nói để trao đổi, thảo luận và giới thiệu, nhận xét, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm trong học tập.

- Năng lực thể chất: Biết vận động bàn tay, ngón tay phù hợp với các thao tác tạo thực hành sản phẩm.

**II. CHUẨN BỊ CỦA HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN**

**1. Học sinh:**

SGK Mĩ thuật 1, Vở Thực hành Mĩ thuật 1; Giấy màu, màu vẽ, bút chì, tẩy chì, hồ dán, kéo, đất nặn, bông tăm, …

**2. Giáo viên:**

SGK Mĩ thuật 1, Vở Thực hành Mĩ thuật 1; Giấy màu, kéo, bút chì, màu goát, bông tăm; hình ảnh minh họa. Máy tính, máy chiếu hoặc ti vi (nên có).

**III. PHƯƠNG THỨC, HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Phương phápdạyhọc:** Trực quan, quan sát, gợi mở, thực hành, thảo luận, giải quyết vấn đề, liên hệ thực tế, …

**2. Kĩ thuật dạy học:** Động não, bể cá, tia chớp, …

**3. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC:**  Làm việc cá nhân, làm việc nhóm

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Ổn định lớp và giới thiệu nội dung tiết học (3 phút)**  – Gợi mở HS giới thiệu nội dung tiết 1 của bài học.  – Giới thiệu nội dung tiết học.  **Hoạt động 1: Quan sát, nhận biết (5 phút)**  Tổ chức HS quan sát, tìm hiểu một số sản phẩm được tạo nên từ chấm bằng các chất liệu, vật liệu khác nhau và chia sẻ cảm nhận.  **Hoạt động 2: Thực hành, sáng tạo sản phẩm nhóm (10 phút)**  Tổ chức HS thực hành tạo sản phẩm nhóm và thảo luận:  – Số HS trong mỗi nhóm: 6 HS.  – Chuẩn bị: 5 hình ảnh vẽ bằng nét; nội dung hình ảnh: Cây hoa, quả, con vật, mặt trời, hình tròn, …  – Sử dụng mỗi hình ảnh làm phần quà cho mỗi nhóm HS.  – Giao nhiệm vụ:  + Lựa chọn chất liệu để thực hành  + Tạo chấm và sắp xếp chấm thể hiện hình ảnh, kết hợp trao đổi về sản phẩm trong thực hành.  – Gợi ý HS thực hiện: Có thể sử dụng các chấm kích thước giống nhau/khác nhau? Có thể tạo chấm có màu sắc giống nhau/ khác nhau.  – Quan sát các nhóm, mỗi nhóm HS; gợi mở nội dung trao đổi, thảo luận, chia sẻ trong thực hành.  **Hoạt động 3: Cảm nhận, chia sẻ (7 phút)**  – Tổ chức Hs trưng bày sản phẩm  – Gợi ý nội dung HS thảo luận, nhận xét, chia sẻ cảm nhận: Tên sản phẩm của nhóm, cách sử dụng vật liêu/chất liệu, bày tỏ cảm xúc về sản phẩm, ...  – GV nhận xét tiết học, gợi mở HS ý tưởng vận dụng sản phẩm.  **Hoạt động 4: Vận dụng (7 phút)**  – Hướng dẫn HS quan sát hình ảnh trang 17, SGK  – Gợi mở HS có thể tạo sản phẩm khác từ chấm.  – Khích lệ HS thực hành (nếu HS thích).  **Hoạt động 5: Tổng kết bài học (3 phút)**  – Tóm tắt nội dung chính của bài học  – Nhận xét kết quả học tập  – Hướng dẫn HS chuẩn bị bài học tiếp theo. | – Suy nghĩ, chia sẻ  – Lắng nghe, nhận xét, có thể bổ sung.  Quan sát, suy nghĩ, chia sẻ cảm nhận.  – Thảo luận nhóm:  + Chọn vật liệu, chất liệu để thực hành  + Chia sẻ, trao đổi trong thực hành.  – Tạo sản phẩm nhóm  – Tập đặt câu hỏi cho bạn và trả lời câu hỏi của bạn trong nhóm.  – Trưng bày sản phẩm nhóm  – Giới thiệu, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm nhóm.  – Quan sát, lắng nghe  – Chia sẻ mong muốn thực hành (nếu thích)  – Lắng nghe  – Chia sẻ cảm nhận về bài học. |

**V. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**